

HỢP ĐỒNG MUA NGOẠI TỆ GIAO NGAY¹
SPOT CONTRACT FOR PURCHASE OF FOREIGN CURRENCY

Số (Reference Number):/...../

Hôm nay, ngày tháng năm, tại, các bên gồm:

This Spot Contract for Purchase of Foreign Currency (the “Contract”) is entered into this day of,, at, by and between:

Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam - Chi nhánh Vietnam Maritime Commercial Joint Stock Bank - Branch <i>Sau đây gọi tắt là MSB</i> <i>Hereinafter referred to as “MSB”</i>	Khách hàng: Customer
Địa chỉ: <i>Address</i>	Địa chỉ: <i>Address</i>
MSDN: <i>Business Registration Certificate Number/</i> <i>Certificate of Incorporation Number</i>	MSDN: <i>Business Registration Certificate Number/</i> <i>Certificate of Incorporation Number</i>
Điện thoại: Fax: <i>Phone Number Fax Number</i>	Điện thoại: Fax: <i>Phone Number Fax Number</i>
Đại diện: <i>Represented by</i>	Đại diện: <i>Represented by</i>
Chức vụ: <i>acting as its</i>	Chức vụ: <i>acting as its</i>
Ủy quyền số: <i>under Power of Attorney Number/Letter of</i> <i>Authority Number</i>	Ủy quyền số: <i>under Power of Attorney Number/Letter of</i> <i>Authority Number</i>
	Thông tin của thỏa thuận pháp lý ² : Khách hàng có phải là bên nhận ủy thác trong thỏa thuận pháp lý không? <i>Information relating to Legal Arrangement: Is the Customer a trustee in any legal arrangement?</i> ☐ Có (điền MB15/QĐ.FI.044 – Thông tin Thỏa thuận pháp lý) <i>Yes (If then, please fill out Form MB15/QĐ.FI.044 – Legal Arrangement Declaration Form)</i>

¹ Nếu Hợp đồng này tích hợp Ủy nhiệm chi, ĐVKD sửa thành “Hợp đồng mua ngoại tệ giao ngay kiêm Ủy nhiệm chi/Lệnh chi”/ “Spot Contract for Purchase of Foreign Currency and Payment Order/Payment Instruction”² Thỏa thuận pháp lý là thỏa thuận dưới hình thức ủy thác hoặc hình thức khác có bản chất tương tự được xác lập theo pháp luật nước ngoài, cho phép bên nhận ủy thác được nhận chuyển giao quyền sở hữu hợp pháp tài sản từ bên ủy thác để thực hiện điều hành, quản lý, giám sát tài sản vì lợi ích của người thụ hưởng hoặc vì mục đích được xác định trong thỏa thuận/A legal arrangement is a trust or otherwise similar or equivalent agreement legal agreement governed under foreign laws, whereby a trustee is entrusted with or holds the legal title of an asset for a trustor/settlor to administer, hold, manage, and supervise such asset for the beneficiary's benefit or for the purpose of such agreement.

	☐ Không No
--	--------------------------------------

Hai bên đã đồng ý ký kết **Hợp đồng mua ngoại tệ giao ngay** với các điều khoản như sau:
The Parties hereto agree as follows:

Điều 1. Nội dung giao dịch
Clause 1. Terms of Transaction

Cặp đồng tiền giao dịch: Tỷ giá giao dịch: (E₀)
Currency Pair Exchange Rate

Số lượng ngoại tệ MSB mua của Khách hàng: (Bằng chữ:)
Amount of foreign currency to be purchased by MSB from the Customer: (In words:)

Số tiền MSB thanh toán cho Khách hàng: (Bằng chữ:)
Amount payable by MSB to the Customer: (In words:)

Ngày giao dịch: Ngày thanh toán:
Trade Date Settlement Date

Điều 2. Nguồn gốc ngoại tệ
Clause 2. Source of Foreign Currency

Khách hàng xác nhận số ngoại tệ bán cho MSB có nguồn gốc từ:
The Customer represents and warrants that the amount of foreign currency will be sold to MSB hereunder using:

☐ Nguồn thu xuất khẩu/Export revenues	☐ Chuyển tiền một chiều ³ /One-way money transfer
☐ Giải ngân vốn đầu tư trực tiếp/Foreign direct investment values	☐ Để thanh toán thương vụ M&A, thoái vốn/Funds from payment for M&A deals and divestments
☐ Đầu tư gián tiếp (cổ phiếu)/Foreign portfolio investments (stocks)	☐ Đầu tư gián tiếp (trái phiếu)/Foreign portfolio investments (bonds)
☐ Giải ngân vốn vay nước ngoài/Foreign loans	☐ Giải ngân vốn vay trong nước bằng ngoại tệ/Domestic loans in foreign currency
☐ Nguồn khác/Other:	

³ Là các giao dịch chuyển tiền từ nước ngoài vào Việt Nam hoặc từ Việt Nam ra nước ngoài qua ngân hàng, qua mạng bưu chính công cộng của doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích mang tính chất tài trợ, viện trợ hoặc giúp đỡ thân nhân gia đình, sử dụng chỉ tiêu cá nhân không có liên quan đến việc thanh toán xuất khẩu, nhập khẩu về hàng hóa và dịch vụ (Khoản 7 Điều 4 Pháp lệnh ngoại hối năm 2005, được sửa đổi năm 2013)/Remittance transactions from Vietnam to overseas and vice versa via bank transfers and public postal networks operated by public-utility postal services providers for the purposes of family sponsorship or assistance and personal spending unrelated to payments for import and export of goods and services (according to Clause 7, Article 4 of the Ordinance On Foreign Exchange dated in 2005, as amended in 2013).

Điều 3. Phương thức thanh toán⁴**Clause 3. Payment Terms**

Vào Ngày thanh toán:

On the Settlement Date:

Khách hàng thanh toán cho MSB: <i>The Customer shall make the payment to MSB as below:</i>		Sau khi Khách hàng đã thanh toán cho MSB, MSB thanh toán cho Khách hàng: <i>Upon receipt of payment from the Customer to MSB, MSB shall make the payment to the Customer accordingly</i>	
☐ Chuyển khoản <i>By bank transfer</i>		☐ Chuyển khoản <i>By bank transfer</i>	
Tài khoản số: <i>Account Number</i>		Tài khoản số: <i>Account Number</i>	
Mở tại: <i>With</i>		Mở tại: <i>With</i>	
Chủ tài khoản: <i>Account Holder</i>		Chủ tài khoản: <i>Account Holder</i>	
Số tiền: <i>Amount to be debited</i>		Số tiền: <i>Amount to be credited</i>	
Loại tiền: <i>Currency</i>		Loại tiền: <i>Currency</i>	
Nội dung: <i>Description</i>		Nội dung: <i>Description</i>	
*Khách hàng ủy quyền cho MSB được tự động ghi nợ tài khoản trên của Khách hàng để thực hiện Hợp đồng này (áp dụng với trường hợp Khách hàng mở tài khoản tại MSB) ⁵ . <i>Where the Customer maintains an account with MSB, the Customer authorizes MSB to automatically debit the account specified above for the purpose of this Contract.</i>			
☐ Tiền mặt <i>In cash</i>		☐ Tiền mặt <i>In cash</i>	

⁶Nếu Hợp đồng này kèm Ủy nhiệm chi/Lệnh chi thì phí chuyển tiền (nếu có) do:*If this Contract incorporates a Payment Order/Payment Instruction, then any applicable wire transfer fees or charges (if any) shall be borne by:*☐ Người thụ hưởng chịu
*The beneficiary*⁴ ĐVKD chủ động xóa phương thức thanh toán khách hàng không sử dụng (Tiền mặt/Chuyển khoản). Phương thức thanh toán “Tiền mặt” chỉ áp dụng với các Khách hàng là Đại lý đối ngoại tệ, phù hợp với QĐ.RB.082 và các quy định của pháp luật.

Trường hợp Khách hàng bán ngoại tệ từ nguồn giải ngân, Đơn vị thực hiện theo hướng dẫn tại PL13/QĐ.FI.044.

⁵ Trường hợp Khách hàng không có tài khoản tại MSB, mua bán qua tài khoản Nostro, ĐVKD thực hiện theo hướng dẫn tại PL02/QĐ.FI.044⁶ Áp dụng cho trường hợp Hợp đồng mua ngoại tệ giao ngay kèm Ủy nhiệm chi, nếu không tích hợp ĐVKD chủ động xóa.

☐ Người chuyển chịu (Khách hàng trong Hợp đồng này)
The sender (i.e. the Customer in this Contract)

Điều 4. Điều khoản thi hành
Clause 4. Miscellaneous

1. Bằng việc giao kết Hợp đồng này, Khách hàng xác nhận (i) đã được MSB cung cấp đầy đủ thông tin, giải thích chi tiết, rõ ràng về bản Điều khoản và điều kiện mua/bán ngoại tệ giao ngay tại MSB được công bố công khai trên website www.msb.com.vn và/hoặc tại các điểm giao dịch của MSB, (ii) đã đọc, hiểu rõ và đồng ý với nội dung của Hợp đồng này, bản Điều khoản và điều kiện mua/bán ngoại tệ giao ngay tại MSB.

*The Customer hereby acknowledges and agrees that it (i) has had provided sufficient information about, and fully and thoroughly explained to it, the Spot Foreign Exchange Terms and Conditions published by MSB on the website at www.msb.com.vn and/or at the transaction units (the “**Terms and Conditions**”), and (ii) has read, understands, and agrees to be bound by, this Contract and the Terms and Conditions.*

2. Hợp đồng này cùng với Bản Điều khoản và điều kiện mua/bán ngoại tệ giao ngay tại MSB được công bố công khai trên website www.msb.com.vn và/hoặc tại các điểm giao dịch của MSB và các phụ lục, văn bản sửa đổi, bổ sung của Hợp đồng này/Bản Điều khoản và điều kiện mua/bán ngoại tệ giao ngay tại MSB (nếu có) tạo thành một thỏa thuận thống nhất, không tách rời, có giá trị pháp lý như một Hợp đồng mua ngoại tệ giao ngay hoàn chỉnh.

This Contract, together with the Terms and Conditions and any schedules, amendments, and/or supplements both hereto and thereto, constitutes the full and entire understanding and agreement between the Parties with respect to the subject matter hereof. The Terms and Conditions and any schedules, amendments, and/or supplements both hereto and thereto, shall form an integral part of, and have the same legal effect as, this Contract.

3. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau bằng tiếng Việt và tiếng Anh, mỗi bên giữ 01 bản để cùng thực hiện. Trường hợp có sự khác nhau hoặc mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt có giá trị ưu tiên áp dụng.

This Contract is made in two (02) originals of equal validity in Vietnamese and English, each Party keeping one (01) original for its performance. In the event of any inconsistency or conflict between the Vietnamese text and the English text, the Vietnamese text shall prevail and control.

Đại diện MSB
For and on behalf of MSB

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)
(Signature, full name, and stamp)

Đại diện Khách hàng⁷
For and on behalf of the Customer

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)
(Signature, full name, and stamp)

Kế toán trưởng Khách hàng
Chief Accountant of the Customer

(Ký, ghi rõ họ tên)
(Signature and full name)

⁷ Là người đại diện hợp pháp của Khách hàng. Nếu Hợp đồng mua giao ngay kèm Ủy nhiệm chi/Lệnh chi, Người đại diện hợp pháp phải có thẩm quyền ký đại diện trong giao dịch tài khoản và ký kết giao dịch mua bán ngoại tệ với MSB; Trường hợp có hai người đại diện riêng biệt thì phải bổ sung chữ ký của đại diện hợp pháp của chủ tài khoản/*The Customer's authorized representative. If this Contract incorporates a Payment Order/Payment Instruction, such person must be so duly authorized to execute account transactions and enter into foreign exchange transactions with MSB. If the Customer is represented by two (02) separate persons, the account holder's lawful representatives must also affix their signatures to this Contract.*